

Bản án số: 35/2018/HSST

Ngày: 04-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Đào.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Ngạn.

2. Bà Lê Thị Thao.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Khương Thị Lơ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/HSST ngày 10/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/HSST- QĐ ngày 21/5/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN M, sinh năm 1979 tại BN. Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn ĐL, xã QP, huyện GB, tỉnh BN. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Nh và bà Nguyễn Thị Th; Vợ Phạm Thị T; có 02 con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tháng 12/2003 bị Công an huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc;

- Bản án số 177/HSST ngày 15/2/1996, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân (giá trị tài sản trộm cắp là 18.000.000đ), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/7/1996, thi hành xong án phí tháng 9/1996. (khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 02 tháng 03 ngày).

- Bản án số 484/HSST ngày 14/12/1996, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân (tài

sản trộm cắp là chiếc xe mifa), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/1997. Phần thi hành án về án phí không tìm thấy hồ sơ.(Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi 17 tuổi 04 tháng 14 ngày).

- Bản án số 09/HSST ngày 02/6/1998, Tòa án nhân dân huyện Gia Lương, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (giá trị tài sản trộm cắp là 1.500.000đ); chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/1998. Bản án và phần thi hành án phí cơ quan điều tra không tìm thấy hồ sơ lưu trữ nên không thu thập được (chỉ có giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù).

- Bản án số 42/HSST ngày 13/4/1999, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản của công dân (giá trị tài sản trộm cắp là 3.000.000đ, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại); chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2002, chấp hành xong án phí ngày 28/9/1999.

- Tại bản án số 10/HSST ngày 27/4/2004, Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội đánh bạc (số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.028.000đ và 20 USD), chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 29/01/2006, tiền phạt 3.000.000đ và tiền án phí 200.000đ đã thi hành và được miễn số tiền 2.850.000đ (theo Quyết định đình chỉ Thi hành án số 22 ngày 11/5/2011).

Tiền án: Bản án số 26/HSST ngày 29/5/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 năm tù về tội Cố ý gây thương tích; chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2015, thi hành xong án phí ngày 30/9/2008, phần trách nhiệm dân sự: Không có đơn yêu cầu của người được bồi thường.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2018 - 18/01/2018.

Tạm giam: 18/01/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Bùi Đình B, sinh năm 1962.

Địa chỉ: thôn LX, xã CP, huyện CG, tỉnh HD.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: thôn KT, xã LT, huyện LT, tỉnh BN.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h35 phút ngày 12/01/2018, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Vạn Hoa thuộc địa phận xóm 2, thôn LX, xã CP, huyện CG, tỉnh HD. Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn

M có hành vi cất giấu trong hộc cốp xe ô tô biển số 51G - 430.14 (trước ghế phụ) 05 túi nilon màu trắng bên trong có các hạt tinh thể màu trắng; 240 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén màu hồng (trong đó: 01 túi nilon màu xanh bên trong có 200 viên nén màu hồng; 01 túi nilon màu xanh bên trong có 04 túi nilon màu trắng, mỗi túi có 10 viên nén màu hồng) và 01 khẩu súng cất trong túi da, để trong hộp giữa ghế lái và ghế phụ. M khai đó là ma túy đá, M cất giấu để sử dụng dần, còn khẩu súng là của người bạn gửi M nhờ sửa hộ.

Quá trình điều tra M khai nhận: Sáng ngày 12/01/2018 M đang ở nhà thì có một người bạn tên là H, sinh sống ở thành phố LS đến nhờ M sửa hộ một khẩu súng dạng côn xoay có thân súng bằng kim loại màu sáng, phần tay cầm hai bên được ốp bằng gỗ, màu nâu, bên trong ổ đạn phần côn xoay được nắp 05 viên đạn hình trụ. M đồng ý và mang theo người. Đến chiều ngày 12/01/2018, M đi xe taxi từ nhà đến khu vực chợ Dâu thuộc địa phận huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội mua của một người đàn ông tên là B1 (không rõ tuổi và địa chỉ) 05 túi nilon màu trắng bên trong có các hạt tinh thể màu trắng (là ma túy đá) và 240 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén màu hồng thường được gọi là "ngựa" với giá 16.000.000đ. Sau đó M cất giấu số ma túy mua được trong người với mục đích sử dụng dần rồi M đi đến nhà ông Nguyễn Khắc H1 để mượn xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS, biển số 51G - 430.14 (xe của chị Nguyễn Thị T con gái ông H) để sang xã CP, huyện CG, tỉnh HD để đón nhân viên nữ sang phục vụ tại quán cà phê của M. Sau khi mượn được xe ô tô M cho toàn bộ số ma túy mua được vào chiếc túi màu xanh rồi cất vào hộc cốp (trước ghế phụ) và cho khẩu súng bằng kim loại vào trong túi da màu đen để vào hộp giữa ghế lái và ghế phụ xe ô tô. Đến khoảng 18h20 phút cùng ngày, M rủ chị Nguyễn Thị H và cháu Nguyễn Thảo N (là con gái của M) cùng đi sang nhà nghỉ Vạn Hoa. Đến khoảng 19h35 phút, khi M vừa xuống xe trước nhà nghỉ Vạn Hoa thì bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Kết luận giám định số 138 ngày 15/01/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Các viên nén màu hồng hình trụ tròn niêm phong trong phong bì thư mặt trước có ghi "dạng viên nén" ghi thu của Nguyễn Văn M gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 22,575 gam, là loại Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì mặt trước có ghi "dạng tinh thể" ghi thu của Nguyễn Văn M gửi đến giám định có tổng trọng lượng là 23,242 gam, là loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT; 67 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Hoàn lại mẫu giám định là 44,328 gam Methamphetamine.

Kết luận giám định số 307/C54 (P3) ngày 16/01/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát Bộ công an, kết luận: Khẩu súng là súng có ổ quay tự chế, cỡ nòng 5,6mm, hiện súng còn sử dụng bắn được, có tính năng tác dụng

tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng; 05 viên đạn thu trong ổ quay của súng trên là đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm không phải là đạn quân dụng, sử dụng bắn được cho khẩu súng trên, loại đạn này khi bắn ra từ khẩu súng trên vào người có thể gây sát thương (hoặc chết hoặc bị thương).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 09/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", theo quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55, Điều 38 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M từ 11 năm 06 tháng đến 12 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 13 năm đến 14 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/01/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH ngày 30/6/2011 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì thư đựng số Methamphetamine hoàn lại sau giám định; Giao khẩu súng và 05 viên đạn thể thao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương giải quyết theo thẩm quyền.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 35 phút ngày 12/01/2018, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Vạn Hoa, thuộc địa phận xóm 2 thôn LX, xã CP, huyện CG, tỉnh HD. Nguyễn Văn M đang có hành vi cất giấu trái phép 45,817 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân và 01 khẩu súng tự chế ổ quay, cỡ nòng 5,6 mm là loại vũ khí quân dụng, bên trong có 05 viên đạn thể thao (có thể gây sát thương) thì bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Đối với vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy: Xét thấy hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy nói chung và Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện có tác hại lớn không chỉ đến sức khỏe con người mà nó còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội, việc bị cáo cất giấu 45,817 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS.

Đối với vụ án tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng: Xét thấy hành vi bị cáo cất giấu 01 khẩu súng ổ quay tự chế trong xe ô tô là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự an toàn xã hội, xâm phạm vào các quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng. Mặc dù súng bị cáo tàng trữ không thuộc danh mục vũ khí do Chính phủ ban hành nhưng lại có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng nên được xác định là vũ khí quân dụng. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ súng tự chế trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Việc tàng trữ vũ khí quân dụng của bị cáo không nhằm mục đích chống chính quyền nhân dân. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ

yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về các tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và hướng xử lý đối với bị cáo:*

Xét nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Tiền sự: Không. Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo có 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích, nay bị cáo lại phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo đã bị Tòa án xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà ngay khi có cơ hội bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, HĐXX phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo bị xét xử về hai tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. HĐXX sẽ quyết định hình phạt đối với từng tội, sau đó tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội theo quy định tại Điều 55 BLHS.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế bản thân không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt quản chế hoặc cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương thu giữ của bị cáo 45,817 gam Methamphetamine, hoàn lại sau giám định là 44,328 gam Methamphetamine. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 khẩu súng dạng ổ quay không có số ký hiệu, dài 17cm và 05 viên đạn cỡ 5,6 x 15,5mm. Đây là vật thuộc sự quản lý của quân sự nên giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương giải quyết theo thẩm quyền.

[5]Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với ông Nguyễn Khắc H1 là người cho bị cáo mượn xe ô tô biển số 51G – 430.14 và chị Nguyễn Thị T là chủ sở hữu chiếc xe ô tô trên đều không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị H và cháu Nguyễn Thảo N là người đi cùng bị cáo nhưng không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy và vũ khí quân dụng nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người đàn ông bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông đưa súng cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. **Căn cứ:** Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 11 (mười một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12 (mười hai) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/01/2018.

[2]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH ngày 30/6/2011 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

+. Tịch thu cho tiêu hủy số Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì thư số 138/KLGD-PC45 ngày 15/01/2018, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ngày 11/5/2018).

+. Giao 01 khẩu súng dạng ổ quay không có số ký hiệu, dài 17cm và 05 viên đạn cỡ 5,6 x 15,5mm cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương giải quyết theo thẩm quyền.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng và Ban chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương (kho K153 - PKT) ngày 07/02/2018).

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Công an huyện Cẩm Giàng ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng.
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Đào